

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

Information disclosure on securities markets)

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN
NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ

Sonha Development of Renewable
Energy Joint stock Company

Số: 01 /2023/BC-SHE

No: 01 /2023/BC-SHE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Hà nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

Ha noi, day 30 month 01 year 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: Công ty Cổ phần Phát triển Năng lượng Sơn Hà
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Lô CN1, Cụm CN Từ Liêm, P Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội



- Điện thoại/ Telephone: 024.62.65.65.66

Fax: 024.62.65.65.88 Email:

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 95.855.110.000đồng/VND

- Mã chứng khoán/ Securities code: SHE

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc/ General Meeting of shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ/SHE	20/04/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 Công ty cổ phần phát triển Năng lượng Sơn Hà

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOD's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the BOD	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence

1	Ông/Mr. Lê Vĩnh Sơn	Chủ tịch/Chairman	29/04/2016	8	100%	
2	Ông/Mr. Hoàng Mạnh Tân	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	29/04/2016	8	100%	
3	Ông/Mr. Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	15/06/2021	8	100%	
4	Bà/Ms. Lương Diệu Cẩm	Ủy viên/Member	15/06/2021	8	100%	
5	Bà/Ms. Nông Thị Thanh Vân	Ủy viên/Member	31/05/2018	8	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Triệu tập và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý năm 2022
- Thực hiện các hoạt động giám sát khác thuộc thẩm quyền của HĐQT đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/2022/NQ-SHE	03/03/2022	Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
2	Số 02/2022/QĐ-HĐQT/SHE	27/04/2022	Thông qua việc thành lập Phòng Kiểm toán nội bộ
3	Số 04/2022/NQ-SHE	09/05/2022	Bổ nhiệm thành viên Phòng kiểm toán nội bộ
4	Số 05/2022/NQ-SHE	17/05/2022	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam -CN Sở Giao dịch
5	Số 06/2022/NQ-HĐQT	06/06/2022	Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm

			2021
6	Số 07/2022/QĐ-HĐQT/SHE	08/06/2022	Thông qua việc tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty
7	Số 08/2022/QĐ-SHE	09/06/2022	Ban hành quy chế tổ chức hoạt động của phòng kiểm toán nội bộ
8	Số 09/2022/NQ-HĐQT	24/08/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và sửa đổi điều lệ
9	Số 10/2022/NQ-HĐQT	31/08/2022	Thông qua Phương án vay vốn sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại ngân hàng BIDV
10	Số 11/2022/QĐ-HĐQT	03/10/2022	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr Nguyễn Mai Chung	Trưởng ban/Head of BOS	15/06/2021	1	100%	
2	Bà/Ms. Lê Thị Thẩm	Thành viên/Member	31/05/2018	2	100%	
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên/Member	15/06/2021	1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Năm 2022, các thành viên HĐQT tham gia họp đúng theo quy định dưới hình thức họp định kỳ để thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, họp bất thường để phê duyệt các quyết định bổ nhiệm nhân sự, vay vốn ngân hàng... thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát đối với hoạt động của Ban giám đốc. Trong kỳ HĐQT đã đưa ra một số quyết định quan trọng như:

- Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
- Thông qua các nội dung trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
- Thông qua việc thành lập Phòng Kiểm toán nội bộ
- Bổ nhiệm thành viên Phòng kiểm toán nội bộ
- Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam -CN Sở Giao dịch
- Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021
- Thông qua việc tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty
- Ban hành quy chế tổ chức hoạt động của phòng kiểm toán nội bộ
- Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và sửa đổi điều lệ
- Thông qua Phương án vay vốn sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại ngân hàng BIDV
- Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Các quyết định đều tuân thủ theo đúng quy trình, thẩm quyền và trách nhiệm của HĐQT công ty

Về hoạt động của Ban Giám đốc Năm 2022, Ban giám đốc cơ bản đã thực hiện theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm theo quy định tại Điều lệ công ty và nghị quyết đề ra của Đại hội đồng cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Ban kiểm soát đã tiếp cận, rà soát một cách độc lập, khách quan các thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động và các quyết định của HĐQT, Ban Giám Đốc, BKS cũng được cung cấp một cách tương đối đầy đủ các tài liệu liên quan.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):* Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was*

involved in accordance with regulations on corporate governance:

Tham dự các buổi phổ biến quy định về công bố thông tin và các quy định khác đối với hoạt động của công ty niêm yết do UBCK nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BOARD OF DIRECTOR								
1	Ông/Mr. Lê Vĩnh Sơn		Chủ tịch/Chairman	<i>Xem phần phụ lục</i>		29/04/2016		
2	Ông/Mr. Hoàng Mạnh Tân		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc			29/04/2016		
3	Ông/Mr. Trần Anh Tuấn		Thành viên			15/06/2021		

4	Bà/Ms. Lương Diệu Cầm		Ủy viên/Member		15/06/2021		
5	Bà/Ms. Nông Thị Thanh Vân		Ủy viên/Member		31/5/2018		
BAN KIỂM SOÁT/BOARD OF SUPERVISOR							
1	Ông/Mr. Nguyễn Mai Chung		Trưởng ban/Head of BOS	Xem phần phụ lục	15/06/2021		
2	Bà/Ms. Lê Thị Thắm		Thành viên/Member		31/5/2018		
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Thanh Thúy		Thành viên/Member		15/06/2021		
BAN GIÁM ĐỐC/BOARD OF MANAGEMENT							
1	Ông/Mr. Hoàng Mạnh Tân		GĐ/Director	Xem phần phụ lục	01/03/2016		
2	Ông/Mr. Trần Anh Tuấn		Phó GĐ/Deputy Director		10/08/2018		
3	Ông/Mr. Đinh Đức Tuấn		Phó GĐ/Deputy Director		01/08/2020		
KẾ TOÁN TRƯỞNG/CHIEF ACCOUNTANT							
	Bà/Mrs. Nguyễn Bá Thị		Kế toán Trưởng/Chief	Xem phần phụ lục	10/03/2014		

Hợp		Accountan				
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT/AUTHORIED PERSON OF INFORMATION DISCLOSE						
Bà/Mrs. Nguyễn Bá Thị Hợp		Người được ủy quyền CBTT/Author ied person of information disclose	Xem phần phụ lục	10/11/2018		
BÊN LIÊN QUAN KHÁC/OTHER AFFILIATED PARTIES (xem phần phụ lục)						

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any,</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
------------	--	--	--	--	--	---	--	------------------------

						specify date of issue)		

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

(Xem thuyết minh báo cáo tài chính)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Posittion at listed company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No. , date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries, the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

(Xem thuyết minh Báo cáo tài chính)

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of*

the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

(Danh sách đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ Percentage	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues: Không/none*

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)



Lê Vĩnh Sơn

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo quản trị công ty số 01/2023/BC-SHE ngày 30/01/2023)

[illegible]

[illegible]

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ng ID card No./Passport No.,	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
7.4	Đỗ Tuệ Minh									Con gái
7.5	Lê Thị Mai									Chị gái
7.6	Lê Quang Thành									Anh Trai
7.7	Lê Thị Thơ									Chị gái
8	Nguyễn Thị Thanh Thúy		Thành viên BKS							
8.1	Nguyễn Như Tuyết									Mẹ đẻ
8.2	Triệu Quang Huy									Chồng
8.3	Triệu Tuyết Minh Châu									Con gái
8.4	Triệu Quang Đức									Con trai
8.5	Nguyễn Thị Trúc Linh									Chị gái
8.6	Nguyễn Đức Dũng									Em trai
8.7	Trần Trọng Hiếu									Anh rể
8.8	Nguyễn Thị Hoài Thu									Em dâu
9	Đinh Đức Tuấn		Phó Giám đốc					11,760	0.15%	
9	Nguyễn Thị Cư									Mẹ
9.1	Đinh Trung Kiên									Anh
9.2	Đinh Thị Thanh Tâm									Chị
9.3	Đinh Thị Thanh Thảo									Em
9.4	Lưu Thị Hải Hòa									Vợ
9.5	Đinh Thị Thảo Hiền									Con
9.6	Đinh Minh Ngọc									Con
9.7	Đinh Trí Dũng									Con
10	Nguyễn Bá Thị Hợp		Kế toán trưởng					44,969	0.56%	
10.1	Nguyễn Bá Phúc									Bố đẻ
10.2	Đặng Thị Vân									Mẹ đẻ
10.3	Lê Đức Trường									Chồng
10.4	Lê Anh Duy									Con đẻ
10.5	Lê Đức Anh									Con đẻ
10.6	Nguyễn Bá Thị Chắt									Chị ruột
10.7	Nguyễn Bá Chính									Em ruột
10.8	Bá Thị Trang									Em ruột
10.9	Nguyễn Huy Thao									Anh rể
10.10	Nguyễn Doãn Đoàn									Em rể
10.11	Quý Thị Trang									Em dâu
11	Nguyễn Thanh Tùng		Trưởng phòng kiểm toán nội bộ							

[illegible]